TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2025/HSST
Ngày: 16/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - B

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Sáu.
2. Bà Nguyễn Thị Tài.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Trung - Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Việt Phú – Kiểm sát viên**.**

Hôm nay, ngày 16 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh B cũ số 08 Nguyễn Tất Thành, Thôn 8 Lộc Thắng, xã Bảo Lâm 1, tỉnh B xét xử công khai, lưu động theo thủ tục thông thường sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 115/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2025/HSST-QĐ ngày 03/12/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn A**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; A ngày: 01/01/1966 tại Hà Nội; HKTT và chỗ ở: Thôn 2 Lộc Phú, xã Bảo Lâm 4, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Học vấn: 6/10; Con ông Đào Văn C đã chết và bà Đào Thị D đã chết; Vợ, con: Trần Thị Đ A năm 1966; có 03 người con, lớn nhất A năm 1990, nhỏ nhất A năm 1996; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 31/10/2022, Đào Văn A bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh B nay là TAND khu vực 4, tỉnh B ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy – Sở LĐTBXH tỉnh B cấp giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 1232/CN-CSCN ngày 31/8/2024. Về nhân thân: Tại Bản án số 19/HSST ngày 25/11/2003 Toà án tỉnh B xử 08 năm tù giam về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Bị tạm giam từ ngày 11/6/2003, đến ngày 20/02/2004 được chuyển chấp hành án phạt tù tại Trại giam E-Bộ Công an. Quá trình chấp hành án được giảm thời hạn 04 lần= 20 tháng; đã thực hiện đóng án phí hình sự theo quyết định của bản án. Chấp hành xong án phạt tù ngày 11/10/2009. Tại Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của UBND xã Lộc Phú, huyện Bảo Lâm (cũ) ra Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Đào Văn A về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Tại Giấy chứng nhận số 98/GCN-UBND ngày 21/9/2021 A chấp hành xong ngày 21/9/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2025 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Bảo Lâm (Cơ sở 1) - Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh B.

"*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*"

NỘI Đ VỤ ÁN:

"Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội Đ vụ án được tóm tắt như sau:"

Bị cáo Đào Văn A là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 09/9/2024 của UBND xã Lộc Phú, huyện Bảo Lâm nay là UBND xã Bảo Lâm 4, tỉnh B từ ngày 09/9/2024 đến 09/9/2026.

Ngày 26/8/2025, Công an xã Bảo Lâm 4, tỉnh B triệu tập bị cáo A đến làm việc quản lý công tác sau cai nghiện. Qua xét nghiệm nhanh (que test) kết quả bị cáo Đào Văn A dương tính với ma túy (loại heroin). Công an xã Bảo Lâm 4 tiến hành đưa bị cáo Đào Văn A đến Trung tâm y tế khu vực Bảo Lâm xét nghiệm ma túy. Kết quả: Đào Văn A dương tính ma úy heroin. Tiến hành lấy mẫu nước tiểu, niêm phong và trưng cầu giám định ma túy. Quá trình điều tra, xác định: Khoảng 16 giờ ngày 24/8/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo A mang theo 01 chai nước lọc và 01 ống xi lanh (kim tiêm nhựa loại 3ml) đến khu vực đường liên thôn 7 Lộc Quảng, xã Bảo Lâm 1 để tìm mua ma túy. Khi ngồi tại khu vực ngã ba giữa đường liên thôn và đường dân A, bị cáo A gặp một người đàn ông tự xưng tên "Phát" không rõ nhân thân lai lịch. Qua trao đổi, bị cáo A hỏi mua 200.000 đồng ma túy loại Heroin, người đàn ông đưa cho bị cáo A một gói giấy bạc nhỏ chứa ma túy. Sau khi nhận ma túy, A đi khoảng hơn 400 mét vào vườn cà phê của người dân, mở gói giấy bạc thấy bên trong có bột màu trắng, bị cáo A hòa toàn bộ số ma túy này với nước rồi dùng ống xi lanh tiêm vào cánh tay phải. Sau đó đi về nhà tại thôn 2 Lộc Phú, xã Bảo Lâm 4, tỉnh Lâm Đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 4014/KTHS ngày 16/9/2025 của Viện khoa học hình sự Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu nước tiểu được niêm phong, gửi giám định có chứa chất ma túy, loại Morphine. Morphine trong nước tiểu gửi giám định là chất chuyển hóa của Heroin.

Cáo trạng 45/CT-VKSKV4 ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh B đã truy tố bị cáo Đào Văn A về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh B giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 đề nghị xử phạt bị cáo A từ 2.5 năm đến 03 năm tù.

2. Về án phí: Áp Đ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội Đ bản cáo trạng, không thắc mắc, khiếu nại gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được sai phạm của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

"Trên cơ sở nội Đ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:"

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Bị cáo Đào Văn A là đối tượng nghiện ma túy và là đối tượng đang được quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 09/9/2024 của UBND xã Lộc Phú, huyện Bảo Lâm nay là UBND xã Bảo Lâm 4, tỉnh B từ ngày 09/9/2024 đến 09/9/2026. Vào khoảng hơn 16 giờ ngày 24/8/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên bị cáo A mang theo bơm kim tiêm loại 3ml đến khu vực thôn 7 Lộc Quảng, xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng để tìm mua ma túy. Khi ngồi tại khu vực ngã ba giữa đường liên thôn và đường dân A, bị cáo A gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên "Phát" không rõ nhân thân, lai lịch. Sau khi trao đổi, bị cáo A đưa cho người này 200.000 đồng và nhận lại một gói giấy bạc nhỏ chứa ma túy Heroin. Sau khi có được ma túy, bị cáo A đi bộ khoảng hơn 400m vào vườn cà phê của người dân. Tại đây, bị cáo A mở gói giấy bạc, hòa toàn bộ số ma túy này với nước và sử dụng bằng cách tự tiêm vào cánh tay phải.

Bị cáo Đào Văn A đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy từ ngày 09/9/2024 đến ngày 09/9/2026 theo Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 09/9/2024 của UBND xã Lộc Phú, huyện Bảo Lâm nay là UBND xã Bảo Lâm 4, tỉnh B nhưng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Do đó Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh B truy tố bị cáo Đào Văn A về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo A là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo A nhận thức được ma tuý là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý; Mặt khác, Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà tác hại của ma túy còn ảnh hưởng tới gia đình và cộng đồng, gia tăng hành vi tội phạm, mất an ninh trật tự xã hội. Mỗi người trong cộng đồng cần nâng cao nhận thức chủ động phòng chống, bất kỳ ai vi phạm đến ma tuý, tuỳ tính chất mức độ đều bị xử lý nghiêm nhưng bị cáo A vẫn cố tình vi phạm. Đối với hành vi này của bị cáo

A phải được nghiêm trị trước pháp luật và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo A đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo A là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo A không có tình tiết tăng nặng.

[6] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh B thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo A như vậy là phù hợp, đủ răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về án phí: Áp Đ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn A phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng theo điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 xử phạt bị cáo Đào Văn A 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2025.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2025, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 16/12/2025 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B [(2)];
- VKSND tỉnh B;
- VKSND Khu vực 4;
- Phân trại giam Bảo Lâm;
- Thi hành án tỉnh B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sáu **Nguyễn Thị Tài** **Nguyễn Văn Linh**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4-B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 45 phút, ngày 16 tháng 12 năm 2025;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh B cũ.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Lê Thị Sáu.

2. Bà: Nguyễn Thị Tài.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 115/2025/TLST-HS ngày 28/11/2025 đối với bị cáo Đào Văn A.

Bị Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh B "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn A phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng theo điểm bkhoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 xử phạt bị cáo Đào Văn A 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2025.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2025, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 16/12/2025 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm.

- Ý kiến của HTND Sáu: Thống nhất toàn bộ nội Đ như trên.
- Ý kiến của HTND Tài: Thống nhất toàn bộ nội Đ như trên.
- Ý kiến của Chủ tọa: Thống nhất ý kiến của các HTND với toàn bộ nội Đ như trên.

Biểu quyết 3/3, đạt tỷ lệ 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 55 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Lê Thi Sáu **Nguyễn Thị Tài** **Nguyễn Văn Linh**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số 75/2025/QĐTG	*B, ngày 16 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Sáu.
2. Bà Nguyễn Thị Tài.
Căn cứ vào các điều 109, 113, 119 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự;
Căn cứ biên bản nghị án ngày 16/12/2025 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;
Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

Tam giam bị cáo Đào Văn A, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; A ngày: 01/01/1966 tại Hà Nội; HKTT và chỗ ở: Thôn 2 Lộc Phú, xã Bảo Lâm 4, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Làm vườn.

Bị Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh B xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 16/12/2025.

Điều 2:

Phân Trại tạm giam Bảo Lâm, tỉnh B thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh B có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 4 – B;
- Phân trại tạm giam khu vực Bảo Lâm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Linh